

Số: /QĐ-UBND

Phú Thái, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình,
cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng
một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn
huyện Kim Thành tỉnh Hải Dương - Đợt 17**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai ;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án: xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt dự án: Xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành

phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố; và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 196/2025/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của UBND thành phố Hải Phòng Ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 329/TTr-KT ngày 08 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành tỉnh Hải Dương (đợt 17) bao gồm:

1. Phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư đối với dự án Xây dựng một số đoạn đường gom phía Bắc Quốc lộ 5 trên địa bàn huyện Kim Thành tỉnh Hải Dương.

1.1 Bồi thường tài sản trên đất: 1.450.801.000 đồng

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 1.450.801.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm năm mươi triệu, tám trăm linh một nghìn đồng).

1.2. Tiến độ thực hiện phương án: Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ có hiệu lực thi hành, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với 10 hộ gia đình có đất thu hồi, tài sản trên đất.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao các cơ quan tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Phòng kinh tế xã phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nhà văn hóa thôn nơi có đất thu hồi.

2. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được UBND xã phê duyệt đến các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo Quyết định này.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Phó trưởng phòng phụ trách phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT: ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- HĐ, BT, HT, TĐC xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phúc Công

**BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT
ĐỂ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN XÂY DỰNG MỘT SỐ ĐOẠN ĐƯỜNG GOM PHÍA BẮC
QUỐC LỘ 5 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG - ĐỢT 17**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 08/9/2026 của UBND xã Phú Thái)

STT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	DT đất thu hồi (m2)	Bồi thường, hỗ trợ tài sản (đ)	Tổng cộng (đ)
1	Ông Phạm Việt Phương, Bà Lê Thị Cúc	89	245	4,6	79.262.000	79.262.000
2	Ông Nguyễn Văn Hải, Bà Lương Thị Hương	89	209, 311, 203	16,0	200.617.000	200.617.000
3	Ông Bùi Văn Ngọc, Bà Nguyễn Thị Thường	89	207	7,6	84.410.000	84.410.000
4	Ông Phạm Tiến Sinh Bà Trần Thị Minh	89	213	3,4	47.693.000	47.693.000
5	Ông Nguyễn Văn Tám, Bà Nguyễn Thị Oanh	89	204	27,8	68.019.000	68.019.000
6	Ông Bùi Văn Thắng, Bà Vũ Thị Xoan	89	246,247	10,2	47.973.000	47.973.000
7	Ông Triệu Văn Thịnh, Bà Nguyễn Thị Mỹ	89	210	8,9	96.024.000	96.024.000
8	Ông Nguyễn Lộc Bích, Bà Phan Thị Sen	89	205	26,7	100.661.000	100.661.000

STT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	DT đất thu hồi (m2)	Bồi thường, hỗ trợ tài sản (đ)	Tổng cộng (đ)
9	Ông Nguyễn Văn Biên	89	270	22,5	722.508.000	722.508.000
10	Ông Nguyễn Thị Sen	89	232	22,3	3.634.000	3.634.000
Tổng tiền				150,0	1.450.801.000	1.450.801.000